TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29 -01 - 2019
Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Nguyễn Chí Lin
2.Ông Nguyễn Thanh Hoàng
-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long an.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXX- ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Lộc Chánh, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

2. Bị đơn: Ông Lê Minh H, sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Lộc Chánh, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 04 tháng 01 năm 2019 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án bà Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: bà và ông Lê Minh H có tìm hiểu nhau thời gian khoảng 01 năm tiến đến hôn nhân vào năm 1994, có tổ chức lễ cưới theo phong tục cổ truyền nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay bà thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên bà H xin được ly hôn với ông H.

Về con chung: có một con chung tên Lê Minh C sinh ngày 27/8/1995 (trưởng thành).

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Đối với bị đơn: ông Lê Minh H xác nhận về tình trạng hôn nhân giữa ông và bà Hòa không có đăng ký kết hôn, chung sống vào năm 1994, có làm lễ cưới. Quá trình chung sống không hạnh phúc, hai người ly thân từ năm 2008 đến nay do không hợp nhau. Nay bà H đòi ly hôn với ông, ông đồng ý.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung giữa ông và bà H theo bà H trình bày là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật dân sự. Ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông bà.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy bà Nguyễn Thị H và ông Lê Minh H hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian 01 năm và tự nguyện kết hôn chung sống với nhau vào năm 1994 không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà vi phạm theo quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Thấy rằng từ khi chung sống, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, cãi vã nên hai người đã ly thân từ năm 2008 đến nay. Bà H và ông H thuận tình ly hôn nhưng do hai người không có đăng ký kết hôn nên không thể công nhận thuận tình ly hôn căn cứ theo quy định Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố bà H và ông H không phải là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà H và ông H có một con chung tên Lê Minh C sinh ngày 27/8/1995 (trưởng thành) nên không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: các đương sự thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[5]Về nợ chung: các đương sự thống nhất khai không có nên không đề cập xem xét.

[6]Về án phí: bà H là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Minh H không phải là quan hệ vợ chồng.

2/ Về án phí: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà H đã nộp theo biên lai số 3967 ngày 08/01/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THA huyện Đức Hòa;
-UBND xã Lộc Giang
-Lưu.